TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS - ST.
Ngày: 02 - 02 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Rực.

Ông Trà Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Gia Mẫn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Cao Trương Minh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Văn P; sinh ngày 10/3/2000; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Vũ P, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1975; có vợ là Đinh Thị Kim T, sinh năm 2002; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án: 01. Tại bản án số 31/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Phùng Văn P bị xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2022, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định áp dụng biện P hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 19/QĐ-TA ngày 29/7/2021 trong thời gian 18 tháng, được miễn chấp hành do thi hành án phạt tù theo bản án số 31/2021/HSST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú và bị ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 trong thời hạn 03 tháng (chấp hành xong vào ngày 26/5/2021); Hiện đang bị quản lý tại cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 119/QĐ-

QLNN, ngày 26/9/2023 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng từ ngày 26/9/2023 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/01/1952; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn G, sinh ngày 20/02/1993; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Dương Văn P, sinh ngày 01/01/1961; nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Bồi C, sinh ngày 01/01/1969; nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Bà Võ Thị N, sinh ngày 01/01/1976; nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 25/9/2023, P đi ngang nhà của ông Nguyễn Bồi C (là người cùng xóm với P) thuộc Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. Lúc này, P thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ - đen, biển số: 83D1 - 008.75 của ông Nguyễn Văn T đậu ở hành lang nhà ông C và có dùng ổ khóa để khóa nhưng chưa được bóp lại. Do không có tiền xài và thấy tài sản không có ai trông coi nên P đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, P đi về nhà của P để chuẩn bị công cụ là 01 cây tua vít có 01 đầu dẹp và 01 đầu có 04 cạnh dùng làm công cụ cạy phá ổ khóa công tắc xe rồi cất vào trong túi quần. Đến khoảng 03 giờ 10 phút ngày 26/9/2023, P đi bộ từ nhà của P đến nhà của ông C. P quan sát xung quanh thấy cửa nhà đã đóng kín, xung quanh không có ai nên đã đi vào hành lang nhà ông C, tới vị trí xe mô tô 83D1-008.75 đang đậu. P mở ổ khóa và dây xích được quấn vào bánh xe ra. Sau đó P nhanh chóng dẫn xe ra khỏi nhà ông C, khi ra lộ đá nhỏ tiếp giáp với Quốc lộ Nam Sông Hậu. P dùng tua vít đã chuẩn bị sẵn để cạy phá ổ khóa công tắc xe và khởi động xe rồi điều khiển xe chạy về nhà của P và đậu xe ở chòi phía sau nhà của P, rồi dùng biển số 83P1-404.86 có sẵn ở nhà để thay vào để tránh bị phát hiện.

Đến khoảng 06 giờ ngày 26/9/2023, ông C phát hiện xe mô tô đã bị mất nên điện thoại báo cho gia đình ông T biết. Sau đó ông Nguyễn Văn G (là con ruột ông Nguyễn Văn T) đến Công an xã P trình báo sự việc. Qua xác minh, Công an xã P có mời Phùng Văn P lên trụ sở để làm việc qua đó P đã thừa nhận toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là xe mô tô biển số 83D1-008.75. Đồng thời, P đã tự giao nộp tài sản đã trộm được cùng công cụ phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 16/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe NOUVO LX màu đỏ - đen, biển kiểm soát

83D1-008.75, số máy 5P11329041, số khung RLCN5P110BY329037, xe đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 26/9/2023 là 5.800.000 đồng.

Xét thấy đủ căn cứ nên ngày 26/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phùng Văn P về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để tiến hành điều tra, làm rõ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên. Quá trình điều tra bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-LP ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Phùng Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phùng Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên.

Bị hại Nguyễn Văn T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự xét xử theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phùng Văn P đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Phùng Văn P là người có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", sau khi chấp hành xong hình phạt tù, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 26/9/2023, tại Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng bị cáo tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe NOUVO LX màu đỏ - đen, biển kiểm soát 83D1-008.75 trị giá là 5.800.000 đồng của bị hại Nguyễn Văn T. Hành vi trên của bị cáo Phùng Văn P là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp P về tài sản của người khác nên cần phải xử lý nghiêm. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Văn P từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Tuy nhiên tại phần tranh luận khi trình bày luận tội Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo đã được áp dụng tính tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phùng Văn P: Bị cáo nhận thấy hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn G và người làm chứng ông Dương Văn P, ông Nguyễn Bồi C và bà Võ Thị N vắng mặt. Bị hại T có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào Điều 292, Điều 293 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Phùng Văn P khai nhận: Do muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vào ngày 26/9/2023, tại Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe NOUVO LX màu đỏ - đen, biển kiểm soát 83D1-008.75 trị giá là 5.800.000 đồng của bị hại Nguyễn Văn T.

Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị là 5.800.000 đồng mà bị cáo Phùng Văn P đã thực hiện phạm vào tội "Trộm cắp tài sản"; mặt khác, bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", sau khi chấp hành xong bản án bị cáo không tìm nghề nghiệp lao động chính đáng mà muốn hưởng thụ trên thành quả của người khác nên bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; đồng thời, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã thực hiện cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng số: 03/CT-VKS-LP ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện

Long Phú truy tố bị cáo Phùng Văn P về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng P luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp P về tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhận thấy: Tại bản án số: 31/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Phùng Văn P bị xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2022, chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đồng thời, bị cáo P có nhân thân xấu vì vào năm 2021, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã P áp dụng biện P giáo dục tại xã theo Quyết định số 33/QĐ-UBN, ngày 26/02/2021 trong thời hạn 03 tháng (chấp hành xong vào ngày 26/5/2021). Đến ngày 29/7/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Long Phú ra Quyết định áp dụng biện P xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục số 19/QĐ-TA, trong thời gian 18 tháng, sau đó được miễn chấp hành do thi hành án phạt tù theo bản án số: 31/2021/HSST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhận thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo tự nguyện giao nộp lại tài sản chiếm đoạt nên thuộc trường hợp phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; ngoài ra bị cáo có ông bà ngoại là ông Nguyễn Hùng S và bà Nguyễn Thị Út T người có công với cách mạng và dì ruột là liệt sỹ Nguyễn Thị C được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, không còn tình tiết nào để xem xét giảm nhẹ thêm cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2024 giữa Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Phú với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú gồm: 01 (một) biển số xe 83P4 - 404.86; 01 (một) tua vít dài 13cm bằng kim loại có một đầu dẹp và một đầu có 04 cạnh; 01 (một) ổ khóa công tắc xe mô tô, phần đáy có vết gãy, phần khe cắm chìa khóa có dấu vết cạy. Xét thấy, vật chứng trên là công cụ phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Nouvo, màu đỏ - đen, số máy: 5P11329041, số khung: RLCN5P110BY329037, biển số 83D1-008.75; 01 (một) ổ khóa bằng kim loại màu vàng trắng đã bị rỉ sét, trên thân ổ

khóa có chữ "VIET-HAN HCB" trong tình trạng khóa; 01 (một) đoạn dây xích bằng kim loại dài 52cm, đã bị rỉ sét; 01 (một) biển số xe mô tô 83D1-008.75 do bị cáo Phùng Văn P giao nộp đã được trả lại cho bị hại Nguyễn Văn T nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Từ những phân tích nên trên, xét việc luận tội của Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội khắc phục hậu quả" theo điểm b Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo Phùng Văn P là có cơ sở chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phùng Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 38, các điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phùng Văn P.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Phạt bị cáo Phùng Văn P 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) biển số xe 83P4 - 404.86; 01 (một) tua vít dài 13cm bằng kim loại có một đầu dẹp và một đầu có 04 cạnh; 01 (một) ổ khóa công tắc xe mô tô, phần đáy có vết gãy, phần khe cắm chìa khóa có dấu vết cạy.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phùng Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của P luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Long Phú;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Cơ quan HSNV CA huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV&THA);
- Sở Tư P tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Ánh